

Bản án số: 21/2022/HS-ST  
Ngày: 28 - 02 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Đình Khôi
2. Ông Phạm Văn Trương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:***  
Ông Phạm Văn Luật – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với:

***Bị cáo: Mai Thanh T*** (Tên gọi khác: TT), sinh năm 1993 tại Đồng Nai. (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã PD, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn H (đã chết) và bà Tăng Há M, sinh năm 1963; Vợ con chưa có.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 21/01/2021, tại Bản án số 15/2021/HS-ST bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/2021 và chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú từ ngày ngày 05/12/2021 đến nay.

***- Bị hại:*** Ông **Trần Văn T1**, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã PD, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1/ Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 4, Ấp B, xã PD, huyện TP, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông **Hồ Hiền V1 (tên gọi khác: Đ)**, sinh năm 1984(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã PĐ, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

3/ Ông **Nguyễn Trung T3 (tên gọi khác: TĐ)**, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: tổ X, ấp A, xã PĐ, huyện TP, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

4/ Bà **Tạ Thủy T2**, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã PH, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

T đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích. Tuy nhiên vào ngày 25/11/2021, Mai Thanh T và Nguyễn Trung T3 rủ nhau vào cánh đồng thuộc Ấp B, xã PĐ để bẫy chuột thì phát hiện trên cánh đồng có 01 chiếc máy cày không có người trong coi lúc này T3 rủ T đến chiếc máy cày trộm cắp tài sản T đồng ý, khi T và T3 phát hiện bình ắc quy trên máy cày và cùng nhau lên lút dùng tay để tháo bình ắc quy màu trắng nhãn hiệu Đồng Nai, mã số 3405.1121.0630 của anh Trần Văn T1, T3 đem bán bình ắc quy cho ông Nguyễn Văn V được 500.000 đồng và cùng T mua ma túy (heroin) để sử dụng hết 300.000 đồng, số tiền còn lại T và T3 đã dùng để tiêu xài cá nhân.

Quá trình điều tra T3 còn khai nhận vào ngày 02/12/2021 tại “cầu đập” thuộc Ấp B, xã PĐ, huyện TP, T3 thấy 01 xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ không có người trông coi T3 đã mở cốp xe không khóa, T3 đã trộm 01 điện thoại di động hiệu Oppo A12 màu xanh đen của chị Tạ Thủy T2 đem về nhà để sử dụng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A12 màu xanh đen.

- 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai mã số 3405.1121.0630

Căn cứ Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú số 01- 02/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2021 giá bình ắc quy hiệu Đồng Nai số tiền là 1.450.000 đồng.

Giá trị 01 điện thoại di động hiệu Oppo A12 màu xanh đen đã qua sử dụng định giá là 1.450.000 đồng.

Theo cáo trạng số 22/CT-VKSTP-ĐN ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Mai Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Bị cáo Mai Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 08 tháng tù đến 12 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị quyết định về án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và không có ý kiến tranh luận gì tại phiên tòa mà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

T đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Tuy nhiên vào khoảng 12 giờ, ngày 25/11/2021, Mai Thanh T và Nguyễn Trung T3 đã có hành vi lén lút cùng nhau trộm cắp 01 bình ắc quy màu trắng nhãn hiệu Đồng Nai, mã số 3405.1121.0630 của anh Trần Văn T1. Tài sản thiệt hại là 1.450.000 đồng

Như vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích mà vẫn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên mà tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A12 màu xanh đen, 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, mã số 3405.1121.0630 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú đã trao trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm và không có ý kiến yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với ông Nguyễn Văn V khi mua bình ắc quy của T3 không biết tài sản này do trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Trung T3 đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa đủ định lượng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú chuyển xử lý hành chính theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Thanh T (tên gọi khác: Tí tẹo) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Mai Thanh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2021.

2. Về án phí: Bị cáo T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông T3 biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại ông T1, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông V, ông V1, bà T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- CQ THA hình sự Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Lan**